

Số: 198/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn góp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 8/3/2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015;

Căn cứ Nghị định 25/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 955/QĐ-TTg ngày 24/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam thành Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Thông tư 219/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp ("Thông tư 219/TT-BTC");

Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi Thông tư 219/TT-BTC;

Căn cứ Quy chế làm việc của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 335/QĐ-VNPT-HĐTV-KSNB ngày 29/12/2016 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 10/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 12/1/2017 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy chế tài chính của Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 23/7/2018 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng 765.000 cổ phần Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam sở hữu;

Căn cứ Phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO do Công ty cổ phần Chứng

khoản Sài Gòn-Hà Nội ("SHS") xây dựng gửi kèm theo văn bản số 908-2018/CV-SHS ngày 12/10/2018 của SHS;

Căn cứ Giấy ủy quyền số 305/VNPT-HĐTV-VP ngày 26/10/2018 của Chủ tịch Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Tập đoàn tại Tờ trình số 5413/TTr-VNPT-KTTC ngày 17/10/2018 về việc Phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn góp của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đầu tư tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO;

Căn cứ ý kiến của các Thành viên Hội đồng Thành viên,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO với các nội dung chủ yếu được chi tiết tại phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Thời gian triển khai thực hiện và hoàn thành các nội dung liên quan đến chuyển nhượng vốn : Quý IV/2018.

Điều 3. Tổng Giám đốc Tập đoàn có trách nhiệm triển khai các thủ tục chuyển nhượng vốn theo Phương án đã phê duyệt và các qui định của pháp luật. Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO có trách nhiệm thực hiện các công việc liên quan đến chuyển nhượng vốn của Tập đoàn tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tập đoàn.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Tổng Giám đốc Tập đoàn, các Ban chức năng thuộc Tập đoàn (Ban Kế toán Tài chính; Ban Nhân lực; Ban Kế hoạch Đầu tư) và Người đại diện vốn của Tập đoàn tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *me*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chủ tịch HĐTV (để b/c);
- Các Thành viên HĐTV;
- Các PTGD Tập đoàn;
- KSV tại VNPT /Ban KSNB;
- Lưu: VT, HĐTV, KTTC.LTTH

VBG - Số Ioffice:

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
THÀNH VIÊN**



Phạm Đức Long

PHỤ LỤC BAN HÀNH KÈM THEO

**QUYẾT ĐỊNH SỐ 198/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC NGÀY 31/10/2018 CỦA HỘI ĐỒNG
THÀNH VIÊN TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM (“VNPT”)**

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TẬP ĐOÀN VNPT TẠI

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ VIỄN THÔNG VITECO

Cơ cấu cổ đông của Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO

*tính đến 31/12/2017 (Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO đã đăng ký giao
dịch trên thị trường chứng khoán- Mã chứng khoán VIE)*

STT	Tên cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (VNĐ)	Tỷ lệ /VĐL
1	Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam	765.000	7.650.000.000	49,00%
2	Các cổ đông khác	796.244	7.962.440.000	51,00 %

(Nguồn: VITECO)

Tình hình sử dụng đất đai của Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Thời hạn sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng đất	Hình thức, nguồn gốc sử dụng đất
1	Số 35 Ngõ 61 Lạc Trung, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	1.040,6 m ²	50 năm	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 168090 do Ủy Ban nhân dân quận Hai Bà Trưng cấp cho Công ty cổ phần Công nghệ viễn thông Viteco	Làm văn phòng làm việc và kinh doanh, dịch vụ	Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm
2	Số 88 Ngõ 250 Khương Trung, Phường Khương Đình, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	516,4m ²	Lâu dài	- Quyết định số 1738/QĐ-UB ngày 19/6/1995 của UBND Thành phố Hà Nội. - Quyết định số 756/QĐ-UB ngày 18/2/1997 UBND Thành phố Hà Nội. - Công văn số 1166/KL-STNMT-TTr ngày 22/10/2012 của Đoàn Thanh tra Sở Tài nguyên môi trường - Công văn số 9677/UBND-TNMT ngày 03/12/2012 của UBND TP Hà Nội. - Thông báo diện tích số 15-512/TBĐT-CTĐC-KTCN của	Xây dựng văn phòng trụ sở làm việc	Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất

STT	Tên, địa chỉ lô đất	Diện tích (m ²)	Thời hạn sử dụng đất	Hồ sơ pháp lý	Mục đích sử dụng đất	Hình thức, nguồn gốc sử dụng đất
				Công ty Cổ phần địa chính Hà Nội.		
	Tổng cộng	1.557 m2				

Nguồn: VITECO

1. Cơ sở pháp lý xây dựng phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
- Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn tài sản doanh nghiệp;
- Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- Nghị định số 25/2016/NĐ – CP ngày 06/04/2016 của Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
- Quyết định số 2129/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 29/12/2017 phê duyệt phương án tái cơ cấu Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT) giai đoạn 2018 – 2020;
- Thông tư số 155/2015TT-BTC ngày 06/10/2015 hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Thông tư 219/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp (“Thông tư 219/TT-BTC”);
- Thông tư 59/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi Thông tư 219/TT-BTC;
- Quyết định số 10/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 12/01/2017 của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về việc ban hành Quy chế tài chính của Công ty mẹ - Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam;
- Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 6284/CT-VVFC/BAN3 do Công ty Cổ phần Định giá và Dịch vụ tài chính Việt Nam phát hành ngày 28/6/2018;

- Quyết định số 144/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 23/7/2018 của Hội đồng thành viên VNPT về việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng 765.000 cổ phần Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam sở hữu.

2. Mục đích của việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng vốn của VNPT tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO nhằm thực hiện chủ trương của Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; thực hiện Quyết định số 2129/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 29/12/2017 phê duyệt phương án tái cơ cấu Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT) giai đoạn 2018 – 2020.

3. Tình hình đầu tư vốn, lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp khác

3.1 Tình hình đầu tư vốn

Tính đến thời điểm lập Phương án thoái vốn (tháng 10/2018), tình hình đầu tư vốn của VNPT tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO như sau:

- Số lượng cổ phần nắm giữ tại VITECO: 765.000 cổ phần
- Tổng giá trị cổ phần nắm giữ theo mệnh giá: 7.650.000.000 đồng (Bảy tỷ sáu trăm năm mươi triệu đồng)
- Giá trị cổ phiếu VITECO ghi trên sổ sách của VNPT: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá trị cổ tức lũy kế VNPT đã nhận được đến hiện tại: 7.050.553.466 đồng

3.2 Lợi ích thu được và ảnh hưởng của việc chuyển nhượng vốn

Việc chuyển nhượng vốn của VNPT tại VITECO sẽ bổ sung vào dòng tiền thu được của VNPT một khoản ước tính theo giá trị định giá là 31,2 tỷ đồng.

Phù hợp với chủ trương thoái vốn của doanh nghiệp nhà nước tại các lĩnh vực ngoài lĩnh vực kinh doanh chính.

Thực hiện chuyển nhượng vốn của VNPT tại VITECO chủ trương của Chính phủ tại Quyết định số 2129/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 phê duyệt phương án tái cơ cấu Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam (VNPT) giai đoạn 2018 – 2020.

4. Tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của VITECO, nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào VITECO. Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn tại VITECO.

4.1 Tình hình tài chính

❖ *Công nợ phải thu ngắn hạn*

Đơn vị: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
1	Phải thu từ khách hàng	7.145.061.991	6.086.768.659
2	Trả trước cho người bán	1.265.702.896	1.202.129.686
3	Phải thu khác	2.189.896.110	1.180.516.076
4	Dự phòng phải thu khó đòi	(1.869.292.930)	(1.629.292.930)
5	Tài sản thiếu chờ xử lý	-	221.528.573
Tổng cộng		8.731.368.067	7.061.650.064

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và 2017 của VITECO)

❖ Công nợ phải trả

Đơn vị: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	31/12/2016	31/12/2017
1	Phải trả cho người bán ngắn hạn	6.041.075.906	5.438.767.612
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	35.444.410
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	410.954.923	466.975.501
4	Phải trả người lao động	408.317.330	257.370.172
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	606.505.981	159.226.752
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	21.627.000	92.045.455
7	Phải trả ngắn hạn khác	2.278.221.034	2.503.077.983
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	43.300.000	-
Tổng nợ		9.810.002.174	8.952.907.885

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 và 2017 của VITECO)

❖ Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2016	31/12/2017
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (= Tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn)	Lần	1,42	1,59
Hệ số thanh toán nhanh [= (Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	0,99	1,10
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)			
Nợ/Tổng tài sản (D/A)	%	51,08%	52,15%
Nợ/Vốn chủ sở hữu (D/E)	%	104,43%	108,99%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động (lần)			

PHƯƠNG ÁN CHUYỂN NHƯỢNG VỐN CỦA TẬP ĐOÀN VNPT TẠI VITECO

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2016	31/12/2017
Vòng quay hàng tồn kho (= Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho bình quân)	Lần	3,31	1,94
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,90	0,71
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời (%)			
Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (ROS)	%	(23,00%)	12,79%
Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu bq (ROE)	%	(35,03%)	17,79%
Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản bq (ROA)	%	(17,01%)	8,61%
Lợi nhuận từ HĐKD / Doanh thu thuần	%	(24,63%)	1,55%
Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS) (đồng/CP) (Mệnh giá: 10.000đ/CP)	đồng/cp	(2.555)	1.003

❖ **Tình hình tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2017**

Đơn vị: VNĐ

STT	Khoản mục	Nguyên giá (NG)	Giá trị còn lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	5.314.736.686	2.210.212.206	41,59%
2	Máy móc, thiết bị	1.886.720.429	4.167.011	0,22%
3	Phương tiện vận tải	2.014.664.050	-	0%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	187.979.035	-	0%
	Cộng	9.404.100.200	2.214.379.217	23,55%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của VITECO)

4.2 Kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017
1	Tổng tài sản	19.204.031.561	17.168.290.490
2	Vốn chủ sở hữu	9.394.029.387	8.215.382.605
3	Nợ ngắn hạn	9.810.002.174	8.952.907.885
4	Nợ dài hạn	-	-
5	Doanh thu thuần	17.348.183.058	12.249.287.163
6	Lợi nhuận từ HĐKD	(4.273.364.795)	190.123.193
7	Lợi nhuận sau thuế	(3.989.566.179)	1.566.122.373

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2017 của VITECO)

4.3 Nhu cầu của thị trường đầu tư vốn vào cổ phiếu VITECO

❖ *Tổng quan về thị trường viễn thông:*

Việt Nam đã và đang là một trong những thị trường viễn thông có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất trong khu vực và trên thế giới trong suốt 10 năm qua. Đến nay, tổng số thuê bao điện thoại hiện có khoảng trên 131 triệu máy (trong đó: di động chiếm 94,86%, cố định: chiếm 5,14%), cao gấp 10 lần so với năm 2005; mật độ điện thoại đạt khoảng 140 máy/100 dân; tỷ lệ thuê bao Internet băng rộng đạt 6,5 thuê bao/100 dân, cao gấp gần 2 lần so với năm 2010, cao gấp 30 lần so với năm 2005. Trong đó, viễn thông, hạ tầng mạng lưới viễn thông, Internet của Việt Nam được đánh giá là phát triển hiện đại, bao trùm rộng khắp, băng rộng tốc độ cao, hoạt động ổn định. Với việc phóng thành công 02 vệ tinh lên quỹ đạo trái đất, Việt Nam đã ghi tên mình vào danh sách các nước đã có chủ quyền trên quỹ đạo vệ tinh và kết cấu hạ tầng thông tin của Việt Nam đã được đảm bảo bằng tất cả các hình thức liên lạc tiên tiến hiện đại nhất thế giới. Tỷ lệ phủ sóng thông tin di động đạt 95% diện tích, tổng băng thông kênh kết nối quốc tế đạt 1.450Mb/s, tăng hơn 12 lần so với năm 2010.

Công nghiệp công nghệ thông tin đang trở thành ngành kinh tế có tốc độ phát triển nhanh, bền vững, doanh thu cao, có giá trị xuất khẩu lớn. Kim ngạch xuất khẩu điện thoại và linh kiện hàng năm đạt hơn 32 tỷ USD, tăng gấp 9 lần so với năm 2010 và kim ngạch xuất khẩu máy tính, điện tử và linh kiện đạt 14 tỷ USD, tăng gấp 4,5 lần so với năm 2010, tốc độ tăng trưởng của ngành từ 20 - 30%/năm.

Mặc dù có sự tăng trưởng mạnh mẽ nhưng thị trường viễn thông không tránh khỏi việc rơi vào trạng thái bão hòa. Trong năm 2017, mặc dù thị trường tiếp tục trạng thái bão hòa, nhưng kết quả kinh doanh của hầu hết các doanh nghiệp viễn thông trong nước vẫn duy trì được mức tăng trưởng ổn định, thậm chí có doanh nghiệp tăng trưởng lợi nhuận hơn 20%. Bước sang năm 2018, trước những cơ hội mới đang đến từ cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư, các doanh nghiệp viễn thông càng có thêm điều kiện để phát triển và bứt phá mạnh mẽ. Tuy nhiên, đi cùng với đó cũng là những thách thức không nhỏ, đòi hỏi doanh nghiệp cần liên tục đổi mới, sáng tạo mới có thể bắt kịp được những thay đổi nhanh chóng của công nghệ trong thời đại mới.

❖ *Nhu cầu của thị trường đối với VITECO*

Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO là đơn vị thuộc ngành Bưu điện, với chức năng và nhiệm vụ của mình, Công ty thường xuyên thực hiện những dự án về thiết bị thông tin viễn thông, triển khai lắp đặt tại tất cả các địa phương trên phạm vi toàn quốc. Do đó, Công ty có bề dày kinh nghiệm về triển khai thực hiện các dự án với đội ngũ cán bộ kỹ thuật lành nghề, có đầy đủ các thiết bị máy móc, có kinh nghiệm, luôn đáp ứng các nhu cầu của khách hàng trong các lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin (lắp đặt thiết bị, đào tạo và hướng dẫn cán bộ sử dụng, tư vấn kỹ thuật, bảo hành, bảo trì, tư vấn thiết kế, nghiên cứu sản xuất...).

Trong hơn 20 năm hoạt động, Công ty đã đón nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, tham gia các triển lãm về công nghệ viễn thông, tiếp nhận chuyển giao công nghệ mới về tổng đài điện tử và các thiết bị điện tử viễn thông; lắp đặt, vận hành, bảo dưỡng, bảo trì và trợ

giúp kỹ thuật các loại, đo kiểm và tối ưu hóa mạng GSM, CDMA cho các trạm BTS; xuất nhập khẩu và cung cấp các thiết bị viễn thông, tin học, điện tử,...

Đội ngũ cán bộ của Công ty có kinh nghiệm 25 năm trong công tác nghiên cứu, sản xuất và bảo dưỡng các thiết bị viễn thông, đặc biệt là công việc bảo dưỡng các thiết bị viễn thông. Các cán bộ nhân viên thường xuyên được đào tạo, cập nhật các thông tin kỹ thuật tiên tiến hiện đại, đã được các đối tác nước ngoài cấp chứng chỉ.

Với những lợi thế sẵn có về nguồn nhân lực, bề dày kinh nghiệm và cơ sở vật chất, Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO có nhiều triển vọng để tiếp tục phát triển trong thời gian tới. Hiện tại, VNPT đang sở hữu 49% vốn điều lệ tại VITECO, là tỷ lệ lớn để có thể tham gia quản trị VITECO. Do đó, việc VNPT chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại VITECO sẽ tạo cơ hội cho các nhà đầu tư nhận chuyển nhượng được sở hữu và tham gia quản trị VITECO. Chính vì vậy, việc VNPT chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp sở hữu tại VITECO được đánh giá sẽ thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư.

4.4 Dự kiến giá trị thu được khi chuyển nhượng vốn:

- Số cổ phần sở hữu: 765.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 49% Vốn điều lệ của VITECO
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phần
- Giá trị cổ phần theo mệnh giá: 7.650.000.000 đồng (*Bảy tỷ sáu trăm năm mươi triệu đồng*)
- Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-VNPT-HĐTV-KTTC ngày 23/7/2018 của Hội đồng thành viên VNPT về việc xác định giá khởi điểm khi chuyển nhượng cổ phiếu VITECO, giá trị dự kiến thu được là: $765.000 \text{ cổ phần} \times 40.789 \text{ đồng/cổ phần} = 31.203.585.000 \text{ đồng}$

5. Phương thức chuyển nhượng vốn của Tập đoàn VNPT tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO

a. Phương thức chuyển nhượng vốn:

- Phương thức chào bán: Bán đấu giá công khai (đấu giá thông thường)
- Việc chuyển nhượng vốn của Tập đoàn VNPT tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO thực hiện theo trình tự như sau: bán đấu giá công khai; trường hợp bán đấu giá công khai không thành công thì thực hiện chào bán cạnh tranh; trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện theo phương thức thỏa thuận

b. Tổ chức thực hiện bán đấu giá:

Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần để chuyển nhượng vốn đầu tư của VNPT tại VITECO là Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội.

c. Giá khởi điểm chào bán:

Giá khởi điểm một cổ phần: 40.789 đồng/cổ phần.

Việc sử dụng một mức giá khởi điểm để thực hiện chuyển nhượng vốn theo các phương

thức quy định tại Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi tại Nghị định 32/2018/NĐ-CP ngày 8 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ phải đảm bảo nguyên tắc thời gian tối đa không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày giao dịch cuối cùng (đối với trường hợp giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán); hoặc tính đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận).

Trường hợp giá khởi điểm nêu trên thấp hơn giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp trên thị trường chứng khoán trước ngày công bố thông tin thực hiện bán cổ phần chuyển nhượng vốn giá tham chiếu bình quân này là giá khởi điểm chuyển nhượng vốn, cụ thể:

Trong vòng 3 ngày trước ngày dự kiến công bố thông tin bán đấu giá, Ban chức năng của VNPT có trách nhiệm báo cáo Tổng giám đốc về giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu VITECO trước ngày công bố thông tin (trong đó cần dự báo giá bình quân của 3 ngày liền kề trước ngày dự kiến công bố thông tin để có thời gian thực hiện báo cáo cấp có thẩm quyền và công bố thông tin theo qui định của pháp luật). Trường hợp giá tham chiếu bình quân của 30 ngày giao dịch liên tiếp của cổ phiếu VITECO cao hơn mức giá 40.789 đồng/cổ phần thì Tổng giám đốc được phép lấy mức giá này làm giá khởi điểm bán đấu giá.

d. Giá bán cổ phần Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO do VNPT sở hữu tại ngày đấu giá:

Giá bán cổ phần mà nhà đầu tư phải thanh toán cho doanh nghiệp nhà nước khi giao dịch ngoài sàn là giá được xác định theo quy định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai thông thường, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận);

Trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai thông thường, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch cổ phiếu của công ty cổ phần tính theo giá sàn cao hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho doanh nghiệp nhà nước theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận);

Trường hợp trong ngày mở cuộc đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (đối với phương thức thỏa thuận) mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của công ty cổ phần thấp hơn giá thanh toán được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận) hoặc không có giá sàn do không có giao dịch thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần cho doanh nghiệp nhà nước theo giá được xác định phù hợp với từng phương thức chuyển nhượng (đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận).

e. Dự kiến thời gian thực hiện và hoàn thành việc chuyển nhượng vốn

- Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện: tháng 10/2018

- Dự kiến thời gian hoàn thành việc chuyển nhượng vốn của Tập đoàn VNPT tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO: Quý IV/2018

- Dự kiến lộ trình thực hiện:

TT	Các bước thực hiện	Thời gian	Thực hiện
1	Ngày trình Hội đồng thành viên Quyết định phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tập đoàn VNPT tại Công ty cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO (“Phương án”)	T	SHS
2	Hội đồng Thành viên xem xét, phê duyệt Phương án	T+10	VNPT
3	Hoàn thiện hồ sơ chuyển nhượng vốn và các bên ký ban hành	T+15	SHS, VNPT
4	Tổng giám đốc VNPT xác định lại giá khởi điểm (nếu cần)	T+17	VNPT
5	Công bố thông tin về đợt bán đấu giá cổ phần theo quy định	T+20	SHS, VNPT
6	Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần, nhận tiền đặt cọc, phát Phiếu tham dự đấu giá cho nhà đầu tư	T+21-T+35	SHS
7	Tổng hợp kết quả tham dự đấu giá và công bố kết quả tham dự đấu giá	T+36	SHS
8	Nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư	T+40	SHS
9	Tổ chức buổi bán đấu giá cổ phần	T+41	SHS
10	Tổng hợp kết quả đấu giá, gửi thông báo kết quả đấu giá cho NĐT, công bố thông tin về kết quả đấu giá	T+42	SHS
11	Nhận tiền nộp mua cổ phần của nhà đầu tư	T+42-T+48	SHS
12	Trả lại tiền đặt cọc cho nhà đầu tư không trúng giá	T+42-T+44	SHS
13	Thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu qua VSD	Trong vòng 05 ngày sau khi hoàn tất đợt đấu giá	SHS, VNPT
14	Tổng hợp kết quả bán đấu giá cổ phần và báo cáo về đợt bán đấu giá cho VNPT, xử lý sau đấu giá (nếu có)	T+50	SHS
15	Chuyển tiền thu được từ đợt bán đấu giá cho VNPT (Nếu có)	T+50	SHS
16	Báo cáo Ủy ban và Cục TCDN – Bộ Tài chính kết quả bán đấu giá	T+55	VNPT